

Số: 119/2020/QĐST-VHNGĐ

Ninh Kiều, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số: 261/2020/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc “*Thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1/ Ông **Trần Bá V**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: đường N, phường TA, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà **Nguyễn Thị Huyền M**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: đường T, phường TA, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân. **Thông nhất các nội dung như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Bá V và bà Nguyễn Thị Huyền M thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 cháu tên là Trần Phương V (Giới tính nữ, sinh ngày 10/10/2009). Sau khi ly hôn, cháu Trần Phương V sẽ do bà Nguyễn Thị Huyền M trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Bá V không phải cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Trần Bá V theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết, nếu sau này có ai tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Huyền M tự nguyện nộp thay lệ phí hôn nhân cho ông Trần Bá V. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí mà bà Mai đã nộp sang thành lệ phí hôn nhân sơ thẩm phải chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Bá V và bà Nguyễn Thị Huyền M thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 cháu tên là Trần Phương V (Giới tính nữ, sinh ngày 10/10/2009). Sau khi ly hôn, cháu Trần Phương V sẽ do bà Nguyễn Thị Huyền M trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Bá V không phải cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Trần Bá V theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết, nếu sau này có ai tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Huyền M tự nguyện nộp thay lệ phí hôn nhân cho ông Trần Bá V. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị Huyền M đã nộp theo Biên lai thu số: 002705 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều sang thành lệ phí hôn nhân sơ thẩm phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* **Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- UBND P.An Hội, Q.NK;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Hứng